

THỜI KHÓA BIỂU
HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2025 -2026 (Khóa 2022 – Chuyên ngành Quản lý môi trường)
Bắt đầu học từ 22/09/2025 (15 tuần)

Các tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
7h30 – 8h20			ISO 14000 và kiểm toán môi trường ENV10154 (2LT) 11SV (C. Ngọc) Bắt buộc Phòng F304	Quản lý MT nông nghiệp nông thôn ENV10139 (2LT) (C. Hà) (Chọn ít nhất 7TC) 10SV Phòng E307	Quản lý MT đô thị và khu công nghiệp ENV10138 (1LT; 1BT) (T. Hưng) (Chọn ít nhất 7TC) 10SV Phòng 6.9	
8h20 – 9h10						
9h20 – 10h10						
10h10 – 11h00						
11h10 – 11h50						
12h40 – 13h30		Quản lý chuỗi cung ứng xanh ENV10170 (2LT) Cô Mai (Chọn ít nhất 7TC) 20SV Phòng E309	Đánh giá rủi ro MT ENV10140 (2LT) (C. Thúy) (Chọn ít nhất 7TC) 11SV Phòng E310		Quản lý mt vùng và doanh nghiệp ENV10129 (2LT; 1BT) Bắt buộc 11SV (T.H. Anh) Phòng E311	
13h30 – 14h20						
14h20 – 15h10						
15h20 – 16h10						
16h10 – 17h00						

Ghi chú : 20 sinh viên

Những môn tự chọn có số SV dưới 10 sẽ bị hủy

Đăng ký thêm môn bắt buộc ENV10131 TT chuyên ngành QLMT

Sinh viên tự cộng số tín chỉ của mình so với CTĐT qui định để đảm bảo đủ và đúng TC quy định mới Tốt nghiệp được

Khoa Môi Trường

THỜI KHÓA BIỂU
HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2025 -2026 (Khóa 2022 – Chuyên ngành Khoa học môi trường)
Bắt đầu học từ 22/09/2025 (15 tuần)

Các tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
7h30 – 8h20		<i>Vi sinh vật MT</i> ENV10118 (2LT; 1TH) C. Ái Lê (Chọn ít nhất 7TC) 23sv Phòng E307	<i>Quản lý tổng hợp đới bờ ENV10117</i> (C. Chi) (1LT; 1BT) 25SV (Chọn ít nhất 7TC) Phòng E309	Hóa học ứng dụng trong môi trường ENV10104 (2LT; 1TH) (T. Thành) 20SV Phòng 509	ENV10116 (2LT) Nước dưới đất Cô Tuyền, T. Trà (Chọn ít nhất 7TC) Phòng E311	
8h20 – 9h10						
9h20 – 10h10						
10h10 – 11h00						
11h10 – 11h50						
12h40 – 13h30	Tính toán thủy văn và mô hình hóa mưa – dòng chảy ENV10103 (2LT; 1TH) (T. Nghi) 18SV Phòng E211		<i>Viễn thám và GIS ứng dụng</i> ENV10114 (C. Tuyền) (1LT; 2TH) (Tự chọn ít nhất 7TC) Phòng 4 tiết Chung CN Tin E311	Sức khỏe – An toàn – Môi trường (HSE) (2LT) ENV10157 (Chọn ít nhất 7TC) T. Hiếu 35SV Phòng Chung CN Biển D210		
13h30 – 14h20						
14h20 – 15h10						
15h20 – 16h10						
16h10 – 17h00						

Ghi chú: 25 sinh viên

Những môn tự chọn có số SV dưới 10 sẽ bị hủy

Đăng ký thêm môn bắt buộc ENV10105 TT chuyên ngành KHMT

Sinh viên tự cộng số tín chỉ của mình so với CTĐT qui định để đảm bảo đủ và đúng TC quy định mới Tốt nghiệp được

Khoa Môi Trường

THỜI KHÓA BIỂU
HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2025 -2026 (Khóa 2022 – Chuyên ngành Môi trường và Tài nguyên biển)
Bắt đầu học từ 22/09/2025 (15 tuần)

Các tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
7h30 – 8h20		<i>Vi sinh vật MT</i> ENV10118 (2LT; 1TH) C. Ái Lê (Chọn ít nhất 7TC) 23sv Phòng E307	Quản lý tổng hợp đối bờ ENV10117 (C. Chi) (1LT; 1BT) Bắt buộc Phòng Chung CN KHMT 6.8	Hóa học biển ENV10113 (C. Dung (2LT; 1TH) Bắt buộc 15SV Phòng 510	ENV10116 (2LT) Nước dưới đất Cô Tuyển, T. Trà (Chọn ít nhất 7TC) 22SV Phòng E311	
8h20 – 9h10						
9h20 – 10h10						
10h10 – 11h00						
11h10 – 11h50						
12h40 – 13h30			<i>Viễn thám và GIS</i> <i>ứng dụng</i> ENV10114 (C. Tuyển) (1LT; 2TH) (Tự chọn ít nhất 7TC) 20SV Phòng 4 tiết Chung CN THMT E311	Sức khỏe – An toàn – Môi trường (HSE) (2LT) ENV10157 (Chọn ít nhất 7TC) T. Hiếu Phòng Chung CN KHMT D210		
13h30 – 14h20						
14h20 – 15h10						
15h20 – 16h10						
16h10 – 17h00						

Ghi chú: 27 sinh viên

Những môn tự chọn có số SV dưới 10 sẽ bị hủy

Đăng ký thêm môn bắt buộc ENV10115 Thực tập chuyên ngành Môi trường và Tài nguyên biển

Sinh viên tự cộng số tín chỉ của mình so với CTĐT qui định để đảm bảo đủ và đúng TC quy định mới Tốt nghiệp được

Khoa Môi Trường

THỜI KHÓA BIỂU
HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2025 -2026 (Khóa 2022 – Chuyên ngành Tin học môi trường)
Bắt đầu học từ 22/09/2025 (15 tuần)

Các tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
7h30 – 8h20			Kỹ thuật lập trình ENV10150 (2LT; 1TH) (Cô Trâm) 8SV Phòng F305	Thủy lực MT ENV10152 (C. Hằng, T. Lĩnh) (2LT; 1BT) (Tự chọn ít nhất 5TC) 8SV Phòng E309		
8h20 – 9h10						
9h20 – 10h10						
10h10 – 11h00						
11h10 – 11h50						
12h40 – 13h30		Quản lý chuỗi cung ứng xanh ENV10170 (2LT) Cô Mai (Chọn ít nhất 5TC) Phòng Chung CN QLMT E309	Viễn thám và GIS ứng dụng ENV10114 (C. Tuyền + Nhóm) (1LT; 2TH) Phòng 4 tiết Chung CN KH & Biển E311	Mô hình hóa các quá trình ô nhiễm ENV10149 (2LT) Cô T. Lê, C. Lợi 8SV Phòng E312		
13h30 – 14h20						
14h20 – 15h10						
15h20 – 16h10						
16h10 – 17h00						

Ghi chú: 15 sinh viên

Những môn tự chọn có số SV dưới 10 sẽ bị hủy

Đăng ký thêm môn bắt buộc ENV10151 Thực tập chuyên ngành THMT

Sinh viên tự cộng số tín chỉ của mình so với CTĐT qui định để đảm bảo đủ và đúng TC quy định mới Tốt nghiệp được

Khoa Môi Trường

THỜI KHÓA BIỂU
HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2025 -2026 (Khóa 2022 – Chuyên ngành CNMT Không khí và CTR)
Bắt đầu học từ 22/09/2025 (15 tuần)

Các tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
7h30 – 8h20	An toàn - sức khỏe - môi trường (HSE) ENE10160 (2 TC (2LT)) (T. Khải) (Tự chọn ít nhất 6TC) Phòng 5.7	CD tái chế và tái sử dụng chất thải rắn ENE10155 (1LT;1BT) (C. Hiền) Bắt buộc 40SV Phòng D207	Phân tích ô nhiễm không khí và chất thải rắn ENE10151 (C.Hiền) 35SV (3TC: 1LT; 1BT; 1TH) Bắt buộc Phòng E311	Thực hành mô hình xử lý khí thải và rác thải ENE10153 (2TC (2TH)) Bắt buộc C. Nguyễn Phòng Thí nghiệm	Phân tích CL MT nước & đất ENE10105 (2LT; 1TH) (C. Quyên) (Tự chọn ít nhất 06TC) 30SV Phòng 7.3	Thực hành mô hình xử lý nước thải ENE10104 (2TC (TH)) Cô. N. Ngọc (Tự chọn ít nhất 6TC) Phòng Thí nghiệm
8h20 – 9h10						
9h20 – 10h10						
10h10 – 11h00						
11h10 – 11h50						
12h40 – 13h30			Chuyên đề kiểm soát ô nhiễm MT nước ENE1057 (1LT;1BT) 50SV (C. Hiền + BMCN) (Tự chọn ít nhất 06TC) Phòng E204		Đánh giá tác động môi trường ENE10156 (C. Lê + Nguyễn) (2TC (2LT)) 60SV (Tự chọn ít nhất 6TC) Phòng 6.2	
13h30 – 14h20						
14h20 – 15h10						
15h20 – 16h10						
16h10 – 17h00						

GHI CHÚ: 50 SINH VIÊN

Số môn tự chọn: SV có thể chọn hơn số tối thiểu theo quy định.

Những môn tự chọn có số SV dưới 10 sẽ bị hủy

Đăng ký thêm môn bắt buộc ENE10154 Thực tập chuyên ngành CNMTKK & CTR

Sinh viên tự cộng số tín chỉ của mình so với CTĐT qui định để đảm bảo đủ và đúng TC quy định mới Tốt nghiệp được

Khoa Môi Trường

THỜI KHÓA BIỂU
HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2025 -2026 (Khóa 2022 – Chuyên ngành CNMT Nước và Đất)

Phòng học giống nhau

Bắt đầu học từ 22/09/2024 (15 tuần)

Các tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
7h30 – 8h20	An toàn - sức khỏe - môi trường (HSE) ENE10160 (2 TC (2LT)) (T. Khải) 60SV (Tự chọn ít nhất 6TC) 60SV Phòng 5.7	CD tái chế và tái sử dụng chất thải rắn ENE10155 (1LT;1BT) (C. Hiền)) (Tự chọn ít nhất 6TC) 35SV Phòng D207	Phân tích ô nhiễm không khí và chất thải rắn ENE10151 (C.Hiền) (3TC: 1LT; 1BT; 1TH) (Tự chọn ít nhất 6TC) 30SV Phòng E311	Thực hành mô hình xử lý khí thải và rác thải ENE10153 (2TC (2TH)) C. Nguyễn (Tự chọn ít nhất 6TC)	Phân tích CL MT nước & đất ENE10105 (2LT; 1TH) (C. Quyền) Bắt buộc 30SV Phòng 7.3	Thực hành mô hình xử lý nước thải ENE10104 (2TC (2TH)) C. N. Ngọc Bắt buộc Phòng
8h20 – 9h10						
9h20 – 10h10						
10h10 – 11h00						
11h10 – 11h50						
12h40 – 13h30			Chuyên đề kiểm soát ô nhiễm MT nước ENE1057 (1LT;1BT) (C. Hiền + BMCN) (Tự chọn ít nhất 06TC) 50SV Phòng E204		Đánh giá tác động môi trường ENE10156 (C. Lê + Nguyễn) (2TC (2LT)) (Tự chọn ít nhất 6TC) 55SV Phòng 6.2	
13h30 – 14h20						
14h20 – 15h10						
15h20 – 16h10						
16h10 – 17h00						

GHI CHÚ: 50 SINH VIÊN

Môn tự chọn học chung cả 2 chuyên ngành

Số môn tự chọn: SV có thể chọn hơn số tối thiểu theo quy định.

Những môn tự chọn có số SV dưới 10 sẽ bị hủy

Đăng ký thêm môn bắt buộc ENE10106 Thực tập chuyên ngành CNMT Nước và Đất

Sinh viên tự cộng số tín chỉ của mình so với CTĐT qui định để đảm bảo đủ và đúng TC quy định mới Tốt nghiệp được

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

KHOA MÔI TRƯỜNG

Khoa Môi Trường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU

HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2025 -2026 (Khóa 2022 – Chuyên ngành Quản lý tổng hợp tài nguyên và môi trường)

Bắt đầu học từ 22/09/2025 (15 tuần)

Các tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
7h30 – 8h20	Quy hoạch môi trường ENM10103 (2LT) Thầy Sỹ Phòng E310		Phân tích không gian trong Quản lý TN&MT ENM10112 (Tự chọn ít nhất 8TC) C. Lợi, C. Dung (2TC (1LT; 1TH)) Phòng E310			
8h20 – 9h10						
9h20 – 10h10						
10h10 – 11h00						
11h10 – 11h50						
12h40 – 13h30	Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên năng lượng ENM10108 (Tự chọn ít nhất 8TC) (2LT) T. Thành, T.H.Anh, T. Linh 26SV Phòng D212 Bắt đầu từ 06/10/2025		Quản lý môi trường nông nghiệp nông thôn ENM10107 (Tự chọn ít nhất 8TC) (2LT) C. Hà 15SV Phòng E308	Hệ thống quản lý môi trường ENM10105 (2LT) T. H.Anh, T. Tuấn 15SV Phòng 6.3	Quản lý môi trường đô thị và khu công nghiệp ENM10203 (2LT) T. Hưng (Tự chọn ít nhất 8TC) 13SV Phòng 7.4	Các phương pháp trong quản lý TN&MT ENM10102 (3TC (2LT; 1 BT)) Thầy Tuấn 15SV Phòng 7.1
13h30 – 14h20						
14h20 – 15h10						
15h20 – 16h10						
16h10 – 17h00						

GHI CHÚ: 25 SINH VIÊN*Môn tự chọn học chung cả 2 chuyên ngành**Số môn tự chọn: SV có thể chọn hơn số tối thiểu theo quy định.****Đăng ký thêm môn bắt buộc ENM10101 Thực tập chuyên ngành Quản lý tổng hợp TN&MT****Sinh viên tự cộng số tín chỉ của mình so với CTĐT qui định để đảm bảo đủ và đúng TC quy định mới Tốt nghiệp được*TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN
KHOA MÔI TRƯỜNGCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**THỜI KHÓA BIỂU****HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2025 -2026 (Khóa 2022 – Chuyên ngành Quản lý môi trường đô thị và công nghiệp)***Bắt đầu học từ 22/09/2024 (15 tuần)*

Các tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
7h30 – 8h20	Quy hoạch môi trường ENM10103 (2LT) Thầy Sỹ (Tự chọn ít nhất 9TC) 26SV Phòng E310		Phân tích không gian trong Quản lý TN&MT ENM10112 (Tự chọn ít nhất 9TC) C. Lợi, C. Dung (2TC (1LT; 1TH)) 25SV Phòng E310	Kinh tế tuần hoàn ENM10111 (2LT) (Tự chọn ít nhất 9TC) C. Mai, T. Hải 11SV Phòng 6.9		
8h20 – 9h10						
9h20 – 10h10						
10h10 – 11h00						
11h10 – 11h50						
12h40 – 13h30	Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên năng lượng ENM10108 (Tự chọn ít nhất 9TC) (2LT) T. Thành, T.H.Anh, T. Linh Phòng D212	Kiểm soát ô nhiễm môi trường đô thị và khu công nghiệp ENM10205 (2LT) C. Châu, C. B. Ngọc 13SV Phòng F304	Công nghệ xanh ENM10206 (Tự chọn ít nhất 9TC) (2LT) C. B. Ngọc 12SV Phòng E309	Đô thị và khu công nghiệp sinh thái ENM10204 (2LT) C. Châu, C. Mai 13SV Phòng 6.4	Quản lý môi trường đô thị và khu công nghiệp ENM10203 (2LT) T. Hưng Phòng 7.4	
13h30 – 14h20						
14h20 – 15h10						
15h20 – 16h10						
16h10 – 17h00						

GHI CHÚ: 25 SINH VIÊN

Môn tự chọn học chung cả 2 chuyên ngành

Số môn tự chọn: SV có thể chọn hơn số tối thiểu theo quy định.

Đăng ký thêm môn bắt buộc ENM10201 Thực tập chuyên ngành QLMT đô thị và công nghiệp

Sinh viên tự cộng số tín chỉ của mình so với CTĐT qui định để đảm bảo đủ và đúng TC quy định mới Tốt nghiệp được